TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO L** **TỈNH LÂM Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **25**/2025/HNGĐ- ST
Ngày : 10-6-2025
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM Đ

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Hồ Thị Hồng Liên**
2. Bà **Lê Thị Sáu**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thuý**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L*: Không tham gia phiên tòa.*

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 54/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mai P**, sinh năm 1997
NKTT: Xóm Đ Tâm, xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định;
Nơi cư trú: Thôn 10, xã ĐamBri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ;
Địa chỉ hiện nay: Thôn 6, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Quảng Đ**, sinh năm 1988; NKTT: 01/34 Tuệ Tĩnh, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ- Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Đại Bình- Thôn 11, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ

(Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có đơn đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/3/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Mai P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có quen biết tìm hiểu yêu đương một thời gian sau đó cả hai quyết định sống chung và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đambri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ vào ngày 18/5/2015. Hôn nhân là tự nguyện, được gia đình hai bên Đ ý và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên

xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, bất Đ quan điểm sống dẫn đến cãi vã. Mặc dù đã hòa giải nhiều lần nhưng không được. Hai vợ chồng hiện nay đã sống ly thân. Năm 2023 anh Trần Quảng Đ bị bắt về tội ma túy và bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt bằng hình thức phạt tù tại Trại giam Đại Bình. Nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn được tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy Chị Nguyễn Thị Mai P xin được ly hôn với anh Trần Quảng Đ.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có 02 người con chung tên là Trần Ngọc Tuyết An, sinh ngày 07/01/2026, Trần Kim Phúc Khang, sinh ngày 18/5/2018. Ly hôn Chị Nguyễn Thị Mai P yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Tuyết An, sinh ngày 07/01/2026, Trần Kim Phúc Khang, sinh ngày 18/5/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Mai P không yêu cầu anh Trần Quảng Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Quá trình chung sống Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Quá trình chung sống Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Trần Quảng Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quảng Đ và Chị Nguyễn Thị Mai P quen biết tìm hiểu được một khoảng thời gian sau đó mới quyết định sống chung và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đambri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ vào ngày 18/5/2015. Hôn nhân là tự nguyện, được gia đình hai bên Đ ý và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống anh Đ và chị Tú sông với nhau không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, cãi vã. Đến năm 2023 thì anh Đ đi chấp hành án tại Trại giam Đại Bình. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Nay chị Nguyễn Thị Mai P yêu cầu giải quyết ly hôn anh Trần Quảng Đ Đ ý được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mai P.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Trần Quảng Đ và chị Nguyễn Thị Mai P có 02 con chung là Trần Ngọc Tuyết An, sinh ngày 07/01/2026, Trần Kim Phúc Khang, sinh ngày 18/5/2018. Ly hôn anh Trần Quảng Đ đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Anh Trần Quảng Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Trần Quảng Đ trình bày anh và chị Nguyễn Thị Mai P không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Trần Quảng Đ trình bày anh và chị Nguyễn Thị Mai P không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 19/5/2025 nhưng không được do chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có đơn đề nghị vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định:

I. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Mai P và bị đơn anh Trần Quảng Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội Đ xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

II. Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Mai P yêu cầu giải quyết về ly hôn, con chung với anh anh Trần Quảng Đ, anh Trần Quảng Đ, sinh năm 1988; NKTT: 01/34 Tuệ Tĩnh, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ- Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Đại Bình- Thôn 11, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ. Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Bảo L giải quyết về ly hôn, căn cứ theo khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 40 Bộ Luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo L.

III. Về nội dung vụ án:

{1} Về quan hệ hôn nhân: Cả chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có quen biết tìm hiểu yêu đương một thời gian sau đó cả hai quyết định sống chung và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đam Bri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đ vào ngày 18/5/2015. Hôn nhân là tự nguyện, được gia đình hai bên Đ ý và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, bất Đ quan điểm sống dẫn đến cãi vã. Mặc dù đã hòa giải nhiều lần nhưng không được. Hai vợ chồng hiện nay đã sống ly thân. Năm 2023 anh Trần Quảng Đ bị bắt về tội ma túy và bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt bằng hình thức phạt tù và đang chấp hành án tại Trại giam Đại Bình. Nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn được tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chị Nguyễn Thị Mai P xin được ly hôn với anh Trần Quảng Đ Đ thời anh Trần Quảng Đ cũng Đ ý được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mai P.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Trần Quảng Đ và chị Nguyễn Thị Mai P có đơn xin vắng mặt nên hòa giải không thành. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy hôn nhân đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hai người đã không liên lạc với nhau, không hàn gắn tình cảm được và cả chị P và anh Đ đều Đ ý ly hôn nên cần căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chị Nguyễn Thị Mai P và anh anh Trần Quảng Đ được ly hôn là có căn cứ và đúng pháp luật.

{2} Về con chung: Xét lời khai của chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ, căn cứ vào giấy khai sinh chị Nguyễn Thị Mai P nộp cho Tòa án thì quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ có 02 người con chung tên là Trần Ngọc Tuyết An, sinh ngày 07/01/2026, Trần Kim Phúc Khang, sinh ngày 18/5/2018. Hiện nay chị Nguyễn Thị Mai P là người trực tiếp nuôi dưỡng các con

chung. Quá trình chăm sóc nuôi dưỡng con chung thì cháu Trần Ngọc Tuyết An và Trần Kim Phúc Khang đều phát triển tốt cả về thể chất và tinh thần, bên cạnh đó anh Trần Quảng Đ hiện đang phải chấp hành án tại Trại Giam Đại Bình- Thôn 11, xã Lộc Thành, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ nên không có điều kiện trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Xét nguyện vọng nuôi con và giao con của chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ là có cơ sở và đúng pháp luật, vì vậy để đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức của con, Hội Đ xét xử căn cứ vào các điều 70, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tiếp tục giao con chung là Trần Ngọc Tuyết An, sinh ngày 07/01/2026, Trần Kim Phúc Khang, sinh ngày 18/5/2018 cho chị Nguyễn Thị Mai P nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mai P không yêu cầu anh Trần Quảng Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

{3} Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ trình bày quá trình chung sống hai người không có tài sản chung và không có yêu cầu giải quyết do vậy Hội Đ xét xử không đề cập đến.

{4} Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ trình bày quá trình chung sống hai người không có nợ chung nên không có yêu cầu giải quyết do vậy Hội Đ xét xử không đề cập đến.

{5} Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đây là vụ án không có giá ngạch, cần buộc Chị Nguyễn Thị Mai P phải chịu 300.000 Đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 40, Điều 228, Điều 235, Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mai P đối với anh Trần Quảng Đ về việc *"Xin ly hôn"*.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Mai P và anh Trần Quảng Đ được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Ngọc Tuyết An, sinh ngày 07/01/2026 và Trần Kim Phúc Khang, sinh ngày 18/5/2018 cho chị Nguyễn Thị Mai P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Mai P không yêu cầu anh Trần Quảng Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

"Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Mai P phải chịu 300.000 Đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 Đ tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Mai P đã nộp tại biên lai nộp tiền số 0004679 ngày 12/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đ;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đ;*
- *VKSND huyện Bảo L;*
- *Chi cục THADS huyện Bảo L;*
- *UBND xã Đambri, tp. Bảo Lộc;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trần Thị Hà Vi